

Số: 64/2017/HSST

Ngày: 03 - 8 - 2017

## NHÂN DANH

### NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

#### TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Bùi Thanh Thảo

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Việt Thành
2. Ông Phạm Xuân Đỉnh

**- Thư ký phiên toà:** Bà Hồ Thị Thanh Phương – Thư ký Toà án nhân dân Huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà:** ông Nguyễn Đức Sách – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2017 tại Toà án nhân dân Huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 109/2016/HSST ngày 31 tháng 10 năm 2016 đối với các bị cáo:

**1. NGUYỄN TUẤN K**, sinh năm 1992 tại Bình Dương; nơi cư trú: ấp X, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành T (đã chết) và con bà Nguyễn Thị T; tiền án: 01 (Bản án hình sự sơ thẩm số 184/2012/HSST ngày 20/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương); tiền sự: không. Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam An Phước – Tổng cục VIII Bộ Công an. Bị cáo có mặt.

**2. LÊ NHƯ T**, sinh năm 1989 tại Bình Dương; tên gọi khác: Chúc; nơi cư trú: ấp X, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Như C và con bà Nguyễn Thị D; tiền án: 01 (Bản án hình sự sơ thẩm số 184/2012/HSST ngày 20/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương); tiền sự: không. Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam An Phước – Tổng cục VIII Bộ Công an. Bị cáo có mặt.

**3. TRƯƠNG QUỐC P**, sinh năm 1987 tại Bình Phước; nơi cư trú: thôn 7, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Sỹ T và bà Nguyễn Thị H; tiền án: 02 (Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2011/HSST ngày 06/6/2011 của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập,

tỉnh Bình Phước và Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2013/HSST ngày 17/6/2013 của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước); tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:** Trần Ngọc Lan H, sinh năm 1993; nơi cư trú: tổ 4, ấp M, xã T, huyện C, tỉnh Bình Phước. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:* Khoảng 06 giờ 35 phút ngày 05/5/2015, chị Trần Ngọc Lan H điều khiển xe mô tô hiệu Nozza màu trắng, biển kiểm soát 93B1-080.75 đi trên đường Hồ Chí Minh hướng xã Thành Tâm đến xã Minh Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước để đến trường. Khi đi chị H mang theo chiếc cặp xách bên trong đựng chiếc Laptop nhãn hiệu HP450 màu xám đen, màn hình 14inch cùng bộ sạc máy và để chiếc cặp xách trên bộ để chân (baga) của xe. Cùng lúc đó Lê Như T điều khiển xe Yamaha Sirius biển kiểm soát 61F1-215.05 chở Nguyễn T K từ theo quốc lộ 13 tìm người sơ hở để giật tài sản. Khi đến giáo xứ Mỹ Hưng thuộc ấp Mỹ Hưng, xã Thành Tâm thì K phát hiện chị Lan H đang điều khiển xe phía trước trên xe có treo chiếc cặp xách tại бага nên T và K chạy theo khoảng 2km đến đoạn đường vắng thuộc ấp Đồng Tâm, xã Thành Tâm, huyện Chơn Thành thì T chạy xe ép sát bên trái xe chị H để K giật chiếc cặp xách làm chị H bị mất thăng bằng và té xuống đường. T quay đầu xe và chở K chạy về hướng Bình Dương.

Sau khi lấy Laptop thì T và K bàn với nhau nhờ Trương Quốc P bán giúp và hẹn gặp Phong tại thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước để xem máy. Khi gặp nhau K đưa máy cho Phong xem thì Phong nói máy cài mật khẩu và định vị nên Phong sẽ tìm cách mở máy nên T và K đưa cho máy cho Phong. Phong mang về sử dụng được một tháng thì nhờ Nhân Công Văn, sinh năm 1987 trú tại thôn 7, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước bán giúp nên Văn giới thiệu Hoàng Văn T, sinh năm 1994, trú tại thôn 4, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước mua chiếc Laptop và bộ sạc máy với giá 2.300.000 đồng. Phong cho Văn 500.000 đồng, còn 1.800.000 đồng Phong tiêu xài hết. T sử dụng máy được hơn một tuần thì bán cho anh Ngô Hoàng H, sinh năm 1979, trú tại thôn Tân Lục, xã Bù Nho, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước với giá 3.000.000 đồng. Anh H cho con sử dụng và bị hư hỏng không sử dụng được.

Kết luận định giá tài sản số 53/KL-HĐĐGTS ngày 12/5/2015 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xác định giá trị của chiếc Laptop HP450 màu xám đen, màn hình 14inch và bộ sạc máy trị giá 7.200.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trương Quốc P đã bồi thường số tiền 8.000.000 đồng cho người bị hại Trần Ngọc Lan H.

Về vật chứng: chiếc Laptop nhãn hiệu HP450 màu xám đen, màn hình 14inch và bộ sạc máy bị hư hỏng nặng không còn giá trị sử dụng.

Một xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 61F1-215.05 các bị cáo sử dụng phạm tội đã bị xử lý trong bản án hình sự sơ thẩm số 35/2016/HSST ngày 06/5/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

Bản cáo trạng số 108/Ctr-VKS ngày 31/10/2016 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo Nguyễn T K, Lê Như T về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm c, d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự; bị cáo Trương Quốc P về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo điểm đ khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Chơn Thành giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn T K và Lê Như T về tội “Cướp giật tài sản” và áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33, 45 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn T K và Lê Như T mức án từ 5 đến 6 năm tù; Bị cáo Trương Quốc P về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 250; điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33, 45 Bộ luật hình sự xử phạt 24 đến 26 tháng tù.

Tại phiên tòa: các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố và không có ý kiến gì khác.

Tại phiên tòa người bị hại Trần Ngọc Lan H trình bày đã nhận số tiền bồi thường của bị cáo Trương Quốc P và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo Trương Quốc P để bị cáo chăm sóc vợ đang mang thai. Người bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: các bị cáo nhận thức hành vi của mình sai trái và rất hối hận nên kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra các bị cáo khai nhận: Khoảng 06 giờ 35 phút ngày 05/5/2015, Lê Như T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 61F1-215.05 chở Nguyễn Tuấn K đến khu vực xã Minh Thành theo sau ép sát xe chị H đang đi cùng chiều để K giật lấy chiếc Laptop nhãn hiệu HP450 màu xám đen, màn hình 14inch và bộ sạc máy để trước xe của chị H.

Xét lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có cơ sở để xác định Lê Như T và Nguyễn T K giật tài sản của chị Trần Ngọc Lan H đang đi trên đường rồi nhanh chóng tẩu thoát với giá trị tài sản là 7.200.000 đồng đã phạm tội “Cướp giật tài sản”. Hành vi các bị cáo sử dụng xe mô tô chạy ép sát vào xe bị hại rồi nhanh chóng giật lấy tài sản làm người bị hại mất thăng bằng té ngã do bị cáo T và K thực hiện thuộc tình tiết định khung “dùng thủ đoạn nguy hiểm”. Trước đây các bị cáo đã bị kết án về tội rất nghiêm trọng do cố ý là tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng nên lần phạm tội này của các bị cáo thuộc tình tiết định khung “tái phạm nguy hiểm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự.

Hành vi biết rõ chiếc Laptop nhãn hiệu HP450 màu xám đen, màn hình 14inch và bộ sạc máy do cướp giật mà có nhưng vẫn nhận lấy và mang bán để thu lợi bất chính do Trương Quốc P thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Trước đây bị cáo phạm tội với tình tiết “tái phạm” chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc tình tiết định khung “tái phạm nguy hiểm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Tuấn K và Lê Như T là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản và sức khỏe của người khác đồng thời gây mất an ninh trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, vi phạm nghiêm trọng về đạo đức, lối sống. Hành vi phạm tội của bị cáo Trương Quốc P là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng. Các bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Do đó Cáo trạng số 108/Ctr-VKS ngày 03/11/2016 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn K và Lê Như T về tội “Cướp giật tài sản”; bị cáo Trương Quốc P phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo Nguyễn Tuấn K và Lê Như T: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Trương Quốc P: Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại và tại phiên tòa người bị hại bãi nại cho bị cáo và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ bị cáo đang mang thai, bị cáo là lao động chính của gia đình nên xét thấy cần áp dụng điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố là phù hợp.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Bị cáo Nguyễn Tuấn K hiện đang chấp hành hình phạt tù của bản án hình sự sơ thẩm số 10/2017/HSST ngày 16/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương là 15 (mười lăm) năm tù về tội “Cướp tài sản” và “Cướp giật tài sản”. Do đó cần tổng hợp hình phạt chung của nhiều bản án theo Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lê Như T hiện đang chấp hành hình phạt tù của bản án hình sự sơ thẩm số 35/2016/HSST ngày 06/5/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương là 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do đó cần tổng hợp hình phạt chung của nhiều bản án theo Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trương Quốc P đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho chị Trần Ngọc Lan H. Chị H không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng: chiếc Laptop nhãn hiệu HP450 màu xám đen, màn hình 14inch và bộ xác máy bị hư hỏng nặng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo luật định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn T K và Lê Như T** phạm tội “**Cướp giật tài sản**”.

Tuyên bố bị cáo **Trương Quốc P** phạm tội “**Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có**”.

- Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33, 45; Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn T K 05 (năm) năm** tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Tổng hợp với hình phạt 15 năm tù tại Bản án số 10/2017/HSST ngày 16/3/2017 của Tòa án nhân dân Huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành là **20 (hai mươi) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/3/2016.

Xử phạt bị cáo **Lê Như T 05 (năm) năm** tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Tổng hợp với hình phạt 08 năm 06 tháng tù tại Bản án số 35/2016/HSST ngày 06/5/2016 Tòa án nhân dân Huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương. Hình phạt chung buộc bị

cáo phải chấp hành là **13 (mười ba) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/9/2015.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 250; điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, 47; Điều 33, 45 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Trương Quốc P 01 (một) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy một chiếc Laptop nhãn hiệu HP450 màu xám đen, màn hình 14inch và bộ xạc máy.

- Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 22 pháp lệnh về án phí, Lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND Huyện Chơn Thành;
- CCTHADS Huyện Chơn Thành;
- CA Huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Bùi Thanh Thảo**